

Kế hoạch nhánh 3: Nghề y
Thời gian thực hiện 1 tuần từ 29/12 – 03/01/2026
Giáo viên thực hiện: Vũ Thị Nhung

Thứ 2 ngày 29 tháng 12 năm 2025

PTTM

Tạo hình: Vẽ dụng cụ nghề y

(Quyền 5: Quyền được học tập vui chơi, quyền 23: Quyền được bày tỏ ý kiến) MĐ bộ phận

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết sử dụng kỹ năng tạo hình đã học để vẽ được một số dụng cụ nghề y. Trẻ hiểu rằng mình có quyền được học tập, vui chơi và thể hiện ý tưởng qua tranh vẽ.
- Rèn trẻ cầm bút đúng cách, ngồi thẳng lưng, ngẩng cao đầu và kỹ năng trẻ tô mịn, đẹp, không tô chòem ra ngoài. Rèn sự phối hợp màu sắc hài hòa. Phát huy khả năng sáng tạo và tính tích cực cho trẻ.
- Trẻ hứng thú, hoạt động tích cực

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh 1: Vẽ tai nghe
- Tranh 2: Vẽ bơm kim tiêm
- Tranh 3: Vẽ cặp nhiệt độ
- Tranh 4: Vẽ chiếc kéo
- Đàn ghi bài hát: Em muốn
- Giấy vẽ, sáp màu.

III. TIẾN HÀNH

HĐ1. Trò chuyện

- Nghề y là nghề gì?
- Khi con bị ốm thì cần đến ai khám bệnh?
- Bác sĩ thường dùng những dụng cụ nào để khám bệnh?
- Muốn cơ thể luôn khỏe mạnh thì các con phải làm gì?

=> Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ đến các bức tranh

HĐ2: Quan sát tranh mẫu

- Cô đưa ra các bức tranh cho trẻ xem và nhận xét về đường nét, màu sắc, bố cục....

+ Ai có nhận xét gì về các bức tranh này?

+ Tranh được vẽ bằng những nét gì?

+ Nét xiên vẽ gì?

+ Nét thẳng, nét ngang vẽ gì?

+ Nét cong vẽ gì?

+ Bố cục và tô màu tranh như thế nào?

- Cho trẻ nêu ý tưởng vẽ gì và vẽ như thế nào để tạo thành bức tranh.

- Hỏi trẻ cách ngồi, cách cầm bút.

=> Cô khái quát lại

- Khi các con được cô hỏi các câu hỏi thì các con được hưởng quyền gì? (học tập, vui chơi và bày tỏ ý kiến)

HĐ3: Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ về chỗ ngồi và thể hiện ý tưởng.

- Hỏi trẻ cách tô vẽ đẹp.

- Trẻ thực hiện, cô bao quát chung, nhắc nhở trẻ sắp xếp bố cục hợp lý để tạo bức tranh hoàn chỉnh.

HĐ4: Trưng bày, nhận xét sản phẩm

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm, nhận xét bài vẽ của bạn và nêu ý tưởng bài vẽ của mình.

- Cô nhận xét chung.

IV.ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Thứ 3 ngày 30 tháng 12 năm 2025

PTNT

So sánh khối vuông, khối chữ nhật

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

-- Trẻ nhận biết, phân biệt được khối vuông và khối chữ nhật. Biết được đặc điểm đặc trưng của khối vuông và khối chữ nhật (Khối vuông có 6 mặt đều là hình vuông, kích thước bằng nhau, khối chữ nhật có 6 mặt hình chữ nhật không lẫn được và xếp chồng lên nhau được)

- Rèn kỹ năng phân tích, tổng hợp, so sánh sự giống nhau và khác nhau của 2 hình khối: Khối vuông và khối chữ nhật và khả năng nhận biết đặc điểm hình dạng của đồ vật thông qua quan sát

- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Khối vuông, khối chữ nhật đủ cho trẻ,

- Một số đồ dùng đồ chơi có dạng khối vuông, khối chữ nhật

- Hình học: hình tròn, hình vuông, tam giác, chữ nhật.

- Robix, hộp thuốc, gạch xây dựng, vỏ hộp cân, vỏ hộp máy xay sinh tố

- Hộp giấy 6 mặt để trẻ gấp thành hộp

- Một số đồ dùng hỗ trợ khác

III. TIẾN HÀNH

1.HĐ1. Ôn luyện nhận biết hình học

- Cho trẻ chơi TC “ Chiếc túi kì diệu”

-Cô cho trẻ lên sờ hình, mô tả về hình và lấy hình ra cho cả lớp gọi tên hình

Cô khuyến khích trẻ chơi

2.HĐ2: Nhận biết, phân biệt khối vuông, khối chữ nhật. Nhận dạng các khối vuông, khối chữ nhật trong thực tế.

* Khối vuông

Các con cùng tìm khối vuông trong rổ đồ dùng và đưa lên nào

- Các con hãy quan sát và đưa ra nhận xét về khối vuông nào?

+ Khối vuông có mấy mặt?

+ Các mặt của khối vuông có đặc điểm gì?

+ Các con hãy đặt khối vuông xuống và lăn thử cho cô nhé!

+ Có lăn được không? Vì sao không lăn được?

+ Khối vuông có thể xếp chồng lên nhau được không? Vì sao?

* **Khái quát:** Khối vuông 6 mặt đều là hình vuông bằng nhau, khối vuông xếp chồng lên nhau được, các khối vuông không lăn được vì có các cạnh, các góc.

Khối chữ nhật:

- Chúng mình cùng lấy khối chữ nhật ra nào!

+ Khối chữ nhật có mấy mặt?

+ Các mặt của khối chữ nhật có đặc điểm gì?

+ Các con cùng lăn khối chữ nhật nào!

+ Có lăn được không? Vì sao?

+ Khối chữ nhật có thể xếp chồng lên được không? Vì sao?

Cô khái quát: Khối chữ nhật có 6 mặt, tất cả các mặt đều là hình chữ nhật bằng nhau theo các mặt đối diện, Các mặt đều phẳng nên xếp chồng lên nhau được, khối chữ nhật không lăn được vì có các góc các cạnh.

*** So sánh khối vuông, khối chữ nhật:**

Giống: Khối vuông và khối chữ nhật giống nhau đều có 6 mặt, không lăn được và có thể xếp chồng lên nhau.

- Khác nhau là khối vuông có 6 mặt là hình vuông còn khối chữ nhật 6 mặt đều là hình chữ nhật.

*** Nhận dạng các đồ dùng, đồ chơi có dạng khối vuông, khối chữ nhật trong thực tế.**

- Cô đưa đồ chơi rubix ra hỏi trẻ: Đây là cái gì? Đồ chơi rubix là khối gì?

- Cho trẻ tìm xung quanh lớp xem có đồ dùng, đồ chơi nào có dạng khối vuông (Hộp đựng cân; ...)

- Khối chữ nhật cô làm tương tự: Tủ quần áo, Hộp máy xay sinh tố, viên gạch....

*TC: Ai nhanh hơn

Cô nói đặc điểm, trẻ nói tên khối (ngược lại)

Cho trẻ chơi 1-2 lần, cô khuyến khích trẻ chơi

3.HĐ3: Luyện tập

TC1: "Chung sức

- Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội; Các đội sẽ đứng thành hàng dọc, mỗi lượt sẽ 1 bạn lên chơi, các bạn sẽ chạy theo đường đích dắc, sau đó lựa chọn 1 khối vuông hoặc chữ nhật xếp chồng lên nhau.

- Luật chơi: Đội nào xếp khéo léo, không làm đổ, xếp được cao nhất sẽ là đội thắng cuộc

TC2: bé khéo tay

Chia trẻ làm 3 nhóm

+ Nhóm 1: Trang trí hộp thuốc

+ Nhóm 2: xoay rubix về đúng màu

+ Nhóm 3:: Lắp đúng vào từng mặt của hộp giấy.

Cô kiểm tra, nhận xét.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

Thứ 4 ngày 31 tháng 12 năm 2025

PTNN

Truyện: Bác sĩ chim (sel lồng ghép)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện
- Trẻ có kỹ năng nghe, hiểu nội dung câu chuyện, kỹ năng ghi nhớ có chủ định, rèn kỹ năng trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ hứng thú, tích cực, có nề nếp tham gia vào hoạt động.
- Sel: trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ và bảo vệ sức khỏe, biết yêu quý, biết ơn nghề bác sỹ

II. CHUẨN BỊ

Hình ảnh minh họa nội dung truyện trên máy tính

III. TIẾN HÀNH

HĐ1: Trò chuyện

- Khi các con ốm ai là người đến khám cho các con?
 - Bác sĩ sẽ làm công việc gì?
 - Để công việc của bác sĩ thuận tiện khi khám thì các con sẽ làm gì?(Kể bệnh cho bác sĩ nghe)
- => Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ vào nội dung câu chuyện

HĐ2: Kể chuyện “ Bác sĩ chim”

- Cô giới thiệu tên truyện

- Cô kể lần 1 diễn cảm, kết hợp với cử chỉ, điệu bộ

-Cô giảng nội dung truyện “Nhờ có các bác sỹ chim đã tận tình khám chữa bệnh nên bệnh nhân Trâu, Tê Giác và Cá Sấu đã khỏi bệnh và cảm thấy rất thoải mái. Vì vậy mà bệnh viện Bác sỹ Chim trở lên rất nổi tiếng được các con vật khác trong rừng đến khám ngày càng đông và ai cũng đều được khám chữa khỏi bệnh”

-Cô kể lần 2 kết hợp với hình ảnh trên máy tính

***Đàm thoại:**

+Cô vừa kể câu chuyện gì?

+ Trong truyện có những nhân vật nào?

Các chú chim quyết định làm gì nhỉ?

Ai được giao nhiệm vụ tiếp đón bệnh nhân?

+ Bệnh nhân đầu tiên đến bệnh viện khám là ai?

+ Khi được đưa đến gặp bác Sỹ Cò thì Trâu đã kể bệnh của mình như thế nào?

+ Bác sỹ Cò chữa bệnh cho Trâu như thế nào?

+ Bệnh nhân tiếp theo là ai?

+ Bác sỹ Chim Bắt Ve đã khám chữa bệnh cho Tê Giác như thế nào?

+ Bác sỹ Chim Bắt Ve còn dặn Tê Giác điều gì?

+ Bệnh nhân cuối cùng là ai?

+ Cá Sấu bị bệnh gì ?

+ Bác sỹ Chim Sáo đã khám cho Cá Sấu như thế nào?

+ Bác Chim Sáo còn khuyên Cá Sấu điều gì?

Sel: + Các con phải làm gì để không bị mắc bệnh ?

+ Muốn Cơ thể các con khỏe mạnh thì các con làm gì?

+ Qua câu chuyện này con học được điều gì?

=> Cô khái quát và giáo dục trẻ: Qua câu chuyện “Bác sỹ Chim” cô mong các con sẽ luôn biết giữ gìn bảo vệ sức khỏe, thường xuyên vệ sinh cá nhân hàng ngày sạch sẽ để không bị ốm và đi học đều chăm ngoan học giỏi.

III. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Thứ 5 ngày 01 tháng 01 năm 2026

Nghỉ Tết Dương Lịch

Thứ 6 ngày 02 tháng 01 năm 2025

PTNN

Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ : Làm bác sĩ (sel lồng ghép)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết đọc thuộc diễn cảm bài thơ, thể hiện giọng điệu, cử chỉ, điệu bộ, sắc thái của bài thơ.
- Rèn cho trẻ đọc thơ to, rõ ràng, biểu cảm, biết diễn đạt đủ ý, nói đủ câu khi trò chuyện đàm thoại cùng cô.
- Giáo dục trẻ đi ra nắng đội mũ, nón, che ô không sẽ bị cảm nắng, ốm, ho..Trẻ biết yêu quý, kính trọng nghề bác sỹ.

II. CHUẨN BỊ

Tranh minh họa nội dung bài thơ trên máy tính

III. TIỀN HÀNH

HĐ1: Trò chuyện

- Các con đang học chủ đề gì?
 - Nghề y là nghề gì?
 - Khi các con ốm thì cần đến ai khám bệnh?
 - Có những bài thơ, bài hát nào nói về nghề bác sĩ?
- => Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ vào nội dung bài học

HĐ2: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ “ Làm bác sĩ” (Lê Ngân)

- Gọi 1 trẻ lên đọc cho cô và các bạn cùng nghe.
- Cho trẻ nhận xét bạn đọc thế nào? Cô nhận xét.
- Cô đọc mẫu lần 1 cô đọc diễn cảm kết hợp của chỉ ánh mắt điệu bộ.
- Giới thiệu với trẻ nhịp đọc và ngữ điệu khi thể hiện bài thơ: Nói về bạn nhỏ đóng vai làm bác sĩ khám bệnh cho mẹ của mình, biết chuẩn đoán bệnh, dặn dò mẹ uống thuốc giống như một bác sĩ thực. Và được đọc với giọng đọc hồn nhiên, dí dỏm. và đọc với nhịp 1:2:2
- Cô đọc lần 2 kết hợp với hình ảnh minh họa bài thơ trên máy tính.

* *Đàm thoại:*

- Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?
- Bài thơ nói về điều gì?
- Bạn nhỏ đóng vai gì?
- Mẹ đóng vai gì?
- Bạn nhỏ đã khám bệnh cho ai?
- bác sĩ chuẩn đoán bệnh cho mẹ như thế nào? Câu thơ nào thể hiện được điều đó?
- Bạn nhỏ đã dặn mẹ uống thuốc như thế nào? Ai thể hiện được câu thơ đó?
- Mẹ đã hỏi bác sĩ những gì? Câu thơ nào nói về điều mẹ hỏi?
- Bác sĩ trả lời ra sao?

Câu hỏi Sel:

- Nếu con bị ốm con sẽ làm gì?
- Vì sao con lại bị ốm?
- Con sẽ làm gì để không bị ốm?
- Qua bài thơ này con muốn nói gì với mọi người?

=> Cô củng cố lại: Các con phải yêu quý, kính trọng và biết ơn bác sĩ nhé!

*Dạy trẻ đọc diễn cảm thơ “ Làm bác sĩ”

- Cô cho cả lớp đọc thơ 2- 3 lần
- Thi đua các tổ, nhóm, cá nhân đọc diễn cảm bài thơ.(Chú ý sửa sai, sửa giọng nếu có)
- Cô cho trẻ đọc luân phiên giữa các tổ.
- Cho trẻ đọc kết hợp với các động tác minh họa có trong bài thơ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Người duyệt

Giáo viên

HPCM



Nguyễn Thị Tâm

Vũ Thị Nhung